

Số: 41 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai Quy định quản lý công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2024 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

b) Xem xét, đánh giá khách quan thực trạng thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, hoàn thiện hệ thống pháp luật.

c) Thu thập, phân loại, xử lý thông tin chính xác, kịp thời, cần thiết liên quan đến từng lĩnh vực cụ thể trên nhiều nguồn khác nhau nhằm tạo cơ sở đánh giá chính xác tình hình thực thi pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, nội dung và hình thức theo dõi thi hành pháp luật được quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và Thông tư số 04/2021/TT-BTP.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức trong quá trình theo dõi tình hình thi hành pháp luật; không trùng lắp, chồng chéo với các hoạt động thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước đã được pháp luật quy định.

c) Huy động sự tham gia của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và nhân dân vào công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

d) Xác định rõ nội dung công việc, hoạt động theo dõi, thời gian hoàn thành; phạm vi trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Phổ biến, quán triệt, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Tăng cường công tác phổ biến, quán triệt, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản pháp luật liên quan cho cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, công chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật thuộc các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; chú trọng công tác phổ biến, quán triệt, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế nói chung và công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói riêng

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Bố trí đủ kinh phí hàng năm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên cơ sở các quy định của Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra, thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Hướng dẫn đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Tổ chức tập huấn công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan tổ chức

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2024.

2. Lĩnh vực thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024

a) Lĩnh vực trọng tâm năm 2024

- Lĩnh vực trọng tâm: Căn cứ theo lĩnh vực trọng tâm tại Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Đối tượng theo dõi: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Các lĩnh vực khác

- Các sở, ban, ngành xác định thêm lĩnh vực có nhiều khó khăn, vướng mắc, nổi cộm trong đời sống xã hội để thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Nghị định số

32/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành, phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.

- UBND cấp huyện, UBND cấp xã căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, có thể xác định thêm lĩnh vực trọng tâm khác để theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn.

3. Các hoạt động để thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động: Trong phạm vi quản lý nhà nước được giao, các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo ngành lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 02/2024.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

b) Tập hợp, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành quy định liên quan đến lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024

- Nội dung hoạt động: Tổ chức tập hợp, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo kết quả rà soát.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2024.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp.

c) Xây dựng danh mục các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 (nếu có)

- Nội dung hoạt động: Nghiên cứu, rà soát, tổng hợp để xây dựng danh mục văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực trọng tâm theo Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

- Sản phẩm đầu ra: Danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2024.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp.

d) Thu thập thông tin, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật (nếu có)

- Nội dung thực hiện: Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh từ các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin do các tổ chức cá nhân cung cấp. Thông tin được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin do các tổ chức cá nhân cung cấp phải được kiểm tra, đối chiếu trước khi sử dụng để đánh giá tình hình thi hành pháp luật. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

- Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp.

đ) Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024

- Nội dung hoạt động: Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành theo Kế hoạch này và kiểm tra đột xuất tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại một số sở, ngành, địa phương. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi, trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

- Sản phẩm đầu ra: Thông báo Kết luận kiểm tra, Báo cáo kết quả kiểm tra về UBND tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2024.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp.

e) Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024

- Nội dung hoạt động: Xây dựng kế hoạch; tổ chức điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2024.
- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch, Phiếu điều tra, khảo sát; Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát về UBND tỉnh.
- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2024.
- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp.

4. Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024

Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện báo cáo Bộ Tư pháp kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm, đột xuất theo quy định.

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện xây dựng báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.

Đề nghị thủ trưởng các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh (*Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Cục thuế, Cục Thi hành án dân sự, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Nai, Cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Cục Thống kê, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh*) căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, xây dựng báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 gửi cơ quan cấp trên trực tiếp, đồng gửi cho UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, theo dõi; chỉ đạo cơ quan ngành dọc thuộc cấp huyện thực hiện chế độ tổng hợp, báo cáo theo ngành dọc và đồng gửi cho UBND cấp huyện tổng hợp, theo dõi.

Nội dung báo cáo thực hiện theo Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện thực hiện chế độ báo cáo (về nội dung, bố cục, thời điểm lấy số liệu báo cáo, thời hạn gửi báo cáo) theo đúng quy định.

III. KINH PHÍ

Kinh phí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị thuộc cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đó bảo đảm và được tổng hợp

vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị. Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung Kế hoạch này.

b) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm; phạm vi, đối tượng, địa điểm, thời gian kiểm tra giao Sở Tư pháp chủ trì thực hiện.

c) Theo dõi, đánh giá việc xây dựng, ban hành, thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị, địa phương; chế độ báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật định kỳ, đột xuất để làm căn cứ đánh giá công vụ 06 tháng, năm.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật, tổ chức thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực theo đúng thời gian quy định.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Kế hoạch này.

c) Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi cơ quan, đơn vị mình.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Kế hoạch này.

b) Kịp thời ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật đảm bảo thời gian quy định.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

d) Bố trí cán bộ, kinh phí và các điều kiện cần thiết cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn.

4. Đề nghị các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh thông qua hoạt động quản lý nhà nước, hoạt động công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, xét xử, thi hành án dân sự của đơn vị phối hợp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc; đề nghị các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Tư pháp để kịp thời tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Cục QLXLVPHC&TDTHPL – Bộ Tư pháp;
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- UBND và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, THNC.



Q. CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức